



BÁO CÁO KẾT QUẢ PHÒNG, CHỐNG BỆNH TRUYỀN NHIỄM NĂM 2024 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2025

Hà Nội, 26/12/2024



PHẦN I

KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG BỆNH TRUYỀN NHIỄM NĂM 2024

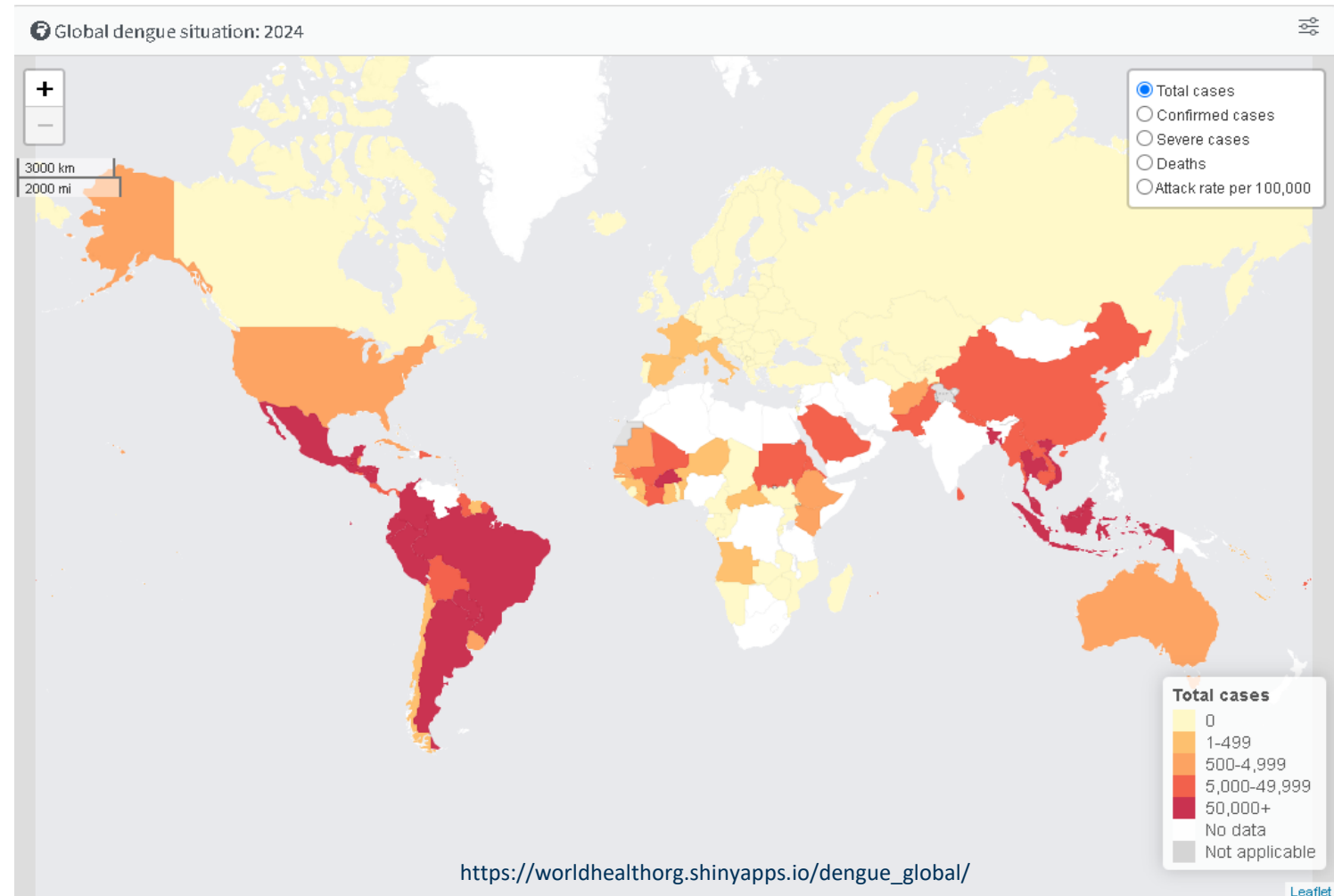


TÌNH HÌNH BỆNH TRUYỀN NHIỄM TRÊN THẾ GIỚI



Bệnh sốt xuất huyết

- >13,3 triệu trường hợp mắc; >9.600 trường hợp tử vong.
- Tăng đáng kể trong những thập kỷ gần đây.
- Lưu hành >100 quốc gia: châu Phi, châu Mỹ, Đông Địa Trung Hải, Đông Nam Á và Tây Thái Bình Dương
- Châu Mỹ, Đông Nam Á và Tây Thái Bình Dương là nghiêm trọng nhất

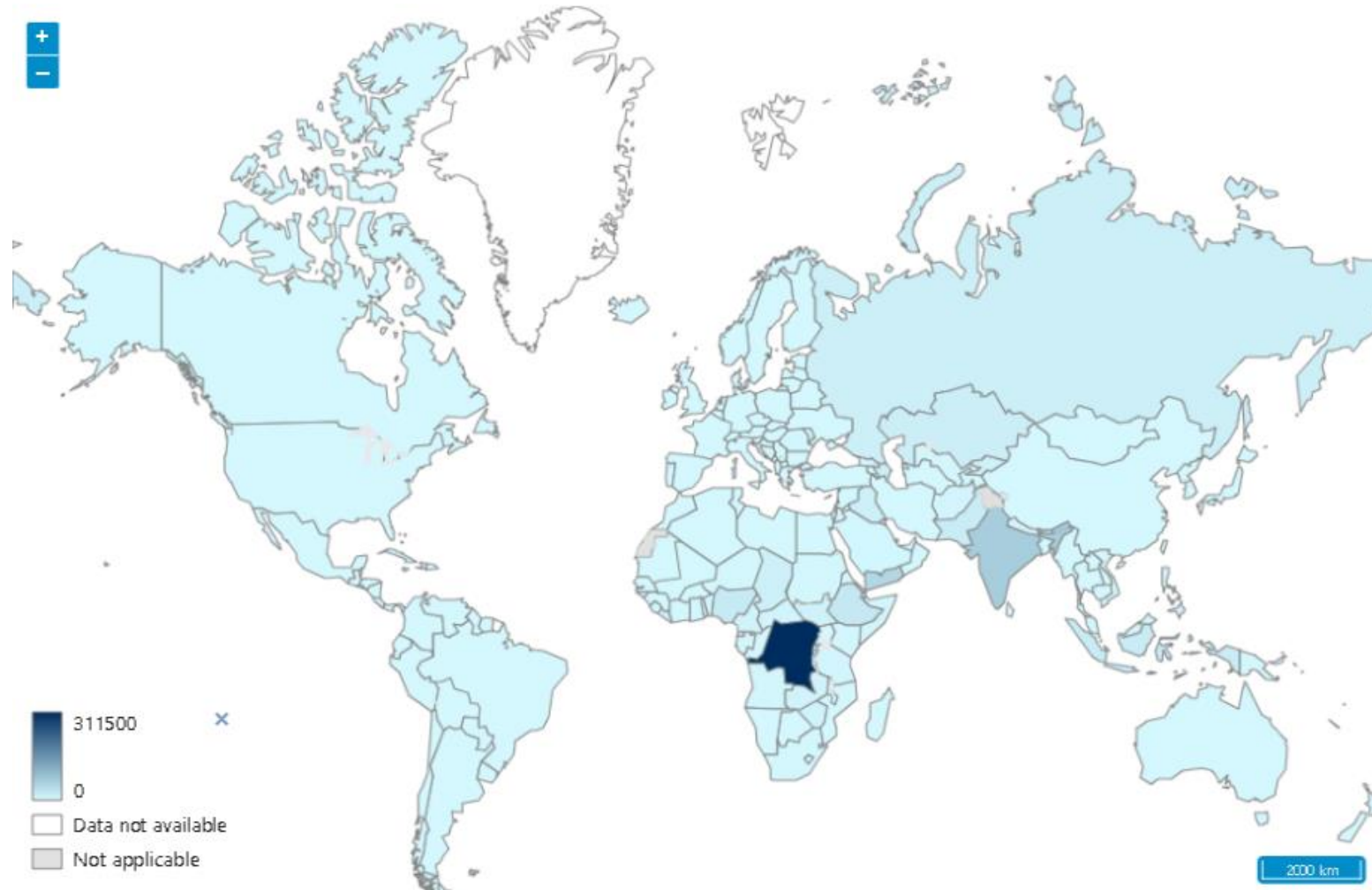


The global dengue surveillance system is still under development, and not all countries with dengue transmission are reflected at this stage; further data will be added as they become available. Case definitions and case ascertainment and reporting requirements vary by country, so data are not directly comparable between countries.



Bệnh sởi

- Tăng cao trên toàn thế giới sau đại dịch COVID-19.
- Năm 2023, khoảng 10,3 triệu trường hợp mắc, tăng 20% so với năm 2022; >107.000 trường hợp tử vong (chủ yếu <5 tuổi).
- Khu vực Tây Thái Bình Dương tăng 255% từ năm 2022 đến năm 2023.
- WHO cảnh báo về việc gia tăng số ca mắc bệnh sởi và nguy cơ bùng phát dịch sởi tại nhiều khu vực trên toàn thế giới.
- 05 năm qua, dịch sởi bùng phát ở 103 quốc gia, nguyên nhân chính do tỷ lệ tiêm vắc xin thấp ($\leq 80\%$)
- Năm 2024 gia tăng mạnh tại nhiều nơi.





Bệnh cúm A (H5N1)

WHO (12/12/2024)- cúm A(H5N1):

- 72 trường hợp mắc: Mỹ (58), Campuchia (10), Úc (01), Trung Quốc (01), Canada (01) và Việt Nam (01)

- 3 tử vong: Campuchia (2), Việt Nam (1).

- Tích lũy từ 2003, ghi nhận 954 ca mắc, 464 ca tử vong tại 24 quốc gia.

USCDC cập nhật 23/12/2024: Tại Mỹ: 65 trường hợp nhiễm cúm A(H5):

- Liên quan đến bò sữa: 39

- Liên quan đến gia cầm: 23

- Tiếp xúc động vật khác: 01

- Khác: 02

Cumulative number of confirmed human cases† for avian influenza A(H5N1) reported to WHO, 2003-2024

Country	2003-2009*		2010-2014*		2015-2019*		2020		2021		2022		2023		2024		Total	
	cases	deaths	cases	deaths	cases	deaths	cases	deaths	cases	deaths	cases	deaths	cases	deaths	cases	deaths	cases	deaths
Australia	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	1	0	1	0
Azerbaijan	8	5	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	8	5
Bangladesh	1	0	6	1	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	8	1
Cambodia	9	7	47	30	0	0	0	0	0	0	0	0	6	4	10	2	72	43
Canada	0	0	1	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	1	0	2	1
Chile	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	1	0	0	0	1	0
China	38	25	9	5	6	1	0	0	0	0	1	1	1	1	1	0	56	32
Djibouti	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	1	0
Ecuador	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	1	0	0	0	0	0	1	0
Egypt	90	27	120	50	149	43	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	359	120
India	0	0	0	0	0	0	0	0	1	1	0	0	0	0	0	0	1	1
Indonesia	162	134	35	31	3	3	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	200	168
Iraq	3	2	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	3	2
Lao People's Democratic Republic	2	2	0	0	0	0	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	3	2
Myanmar	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	1	0
Nepal	0	0	0	0	1	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	1	1
Nigeria	1	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	1	1
Pakistan	3	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	3	1
Spain	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	2	0	0	0	0	0	2	0
Thailand	25	17	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	25	17
Turkey	12	4	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	12	4
United Kingdom	0	0	0	0	0	0	0	0	1	0	0	0	4	0	0	0	5	0
United States of America**	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	1	0	0	0	58	0	59	0
Viet Nam	112	57	15	7	0	0	0	0	0	0	1	0	0	0	1	1	129	65
Total	468	282	233	125	160	48	1	0	2	1	6	1	12	4	72	3	954	464

*2003-2009, 2010-2014 and 2015-2019 total figures. Breakdowns by year available on subsequent tables.

** For the United States of America, in 2024, cases reported as A(H5) are included here.

†This count includes reported detections in asymptomatic individuals. In some cases, the confirmation of infection versus transient contamination of the nasopharynx/oropharynx with virus particles after exposure to infected birds or contaminated environment remains inconclusive. Total number of cases includes number of deaths. Counts are according to reporting country which may differ from country where exposure may have occurred.

WHO reports only laboratory-confirmed cases. All dates refer to onset of illness.

Source: WHO/GIP, data in HQ as of 12 Dec 2024.

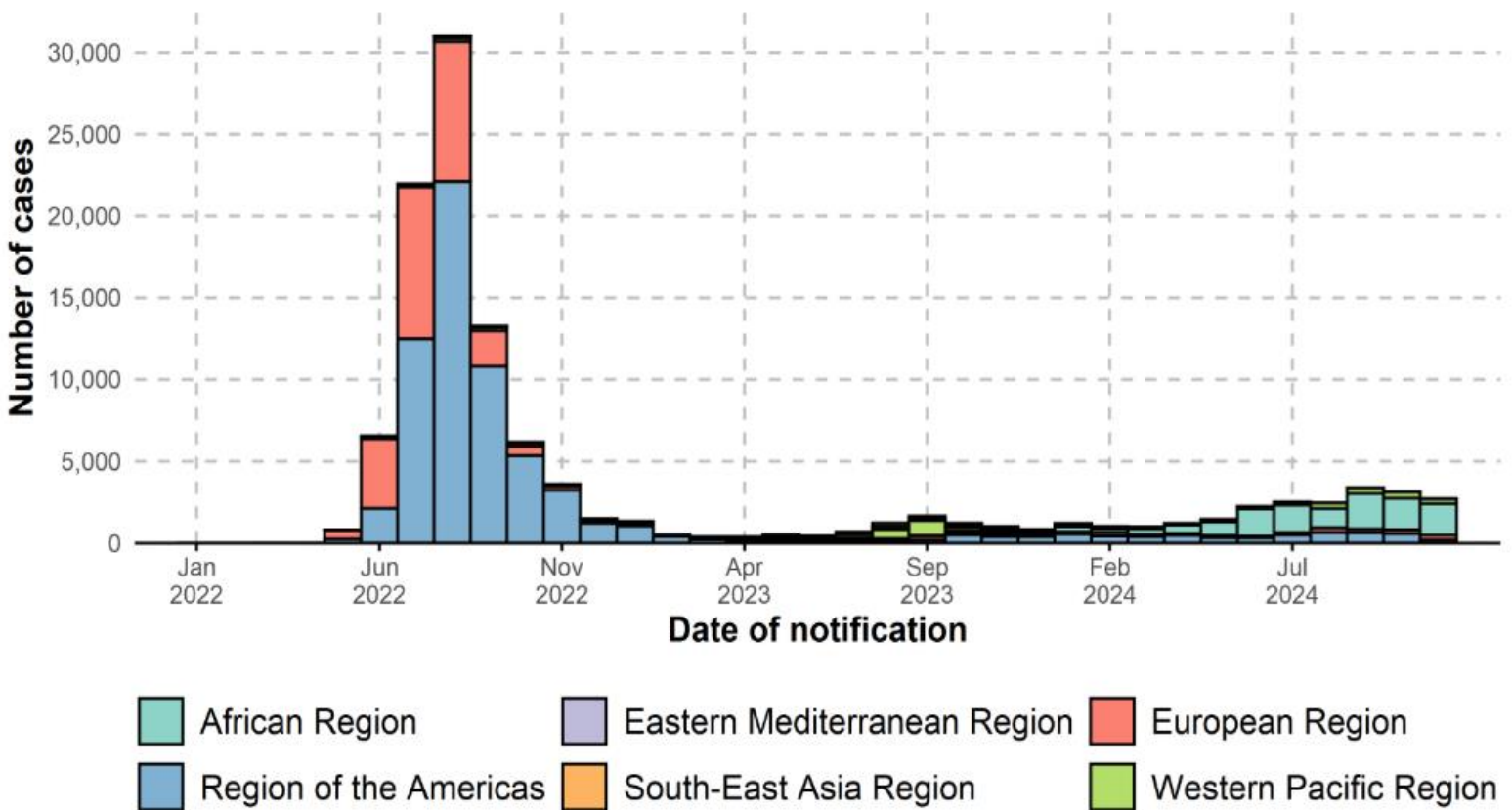




Bệnh đậu mùa khỉ (Mpox)

- 8/2024, WHO tuyên bố sự gia tăng ca mắc Mpox tại Cộng hòa Dân chủ Congo và các quốc gia láng giềng là tình trạng khẩn cấp về y tế công cộng gây quan ngại quốc tế (PHEIC).
- Tích lũy >117.000 trường hợp mắc 263 trường hợp tử vong.
- Từ 01/01/2022: Hoa Kỳ (34.349), Brazil (13.236), Congo (10.492), Tây Ban Nha (8.443), Pháp (4.371), Colombia (4.280), Mexico (4.192), Vương quốc Anh (4.146), Đức (4.040) và Peru (3.949)...

data as of 30 Nov 2024 17:00 CET



Source: WHO

https://worldhealthorg.shinyapps.io/mpx_global/_w_ebac945c/#section-global-totals



TÌNH HÌNH BỆNH TRUYỀN NHIỄM TẠI VIỆT NAM



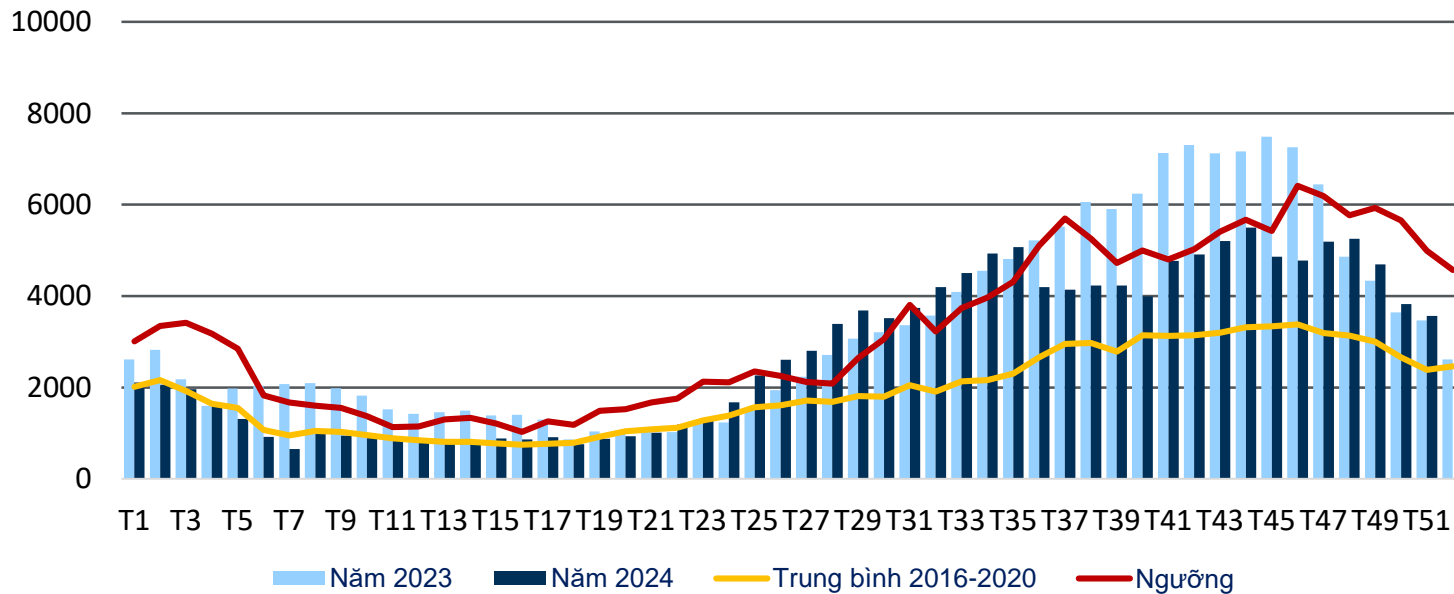
Bệnh sốt xuất huyết

Số mắc **141.100**

Số tử vong **28**

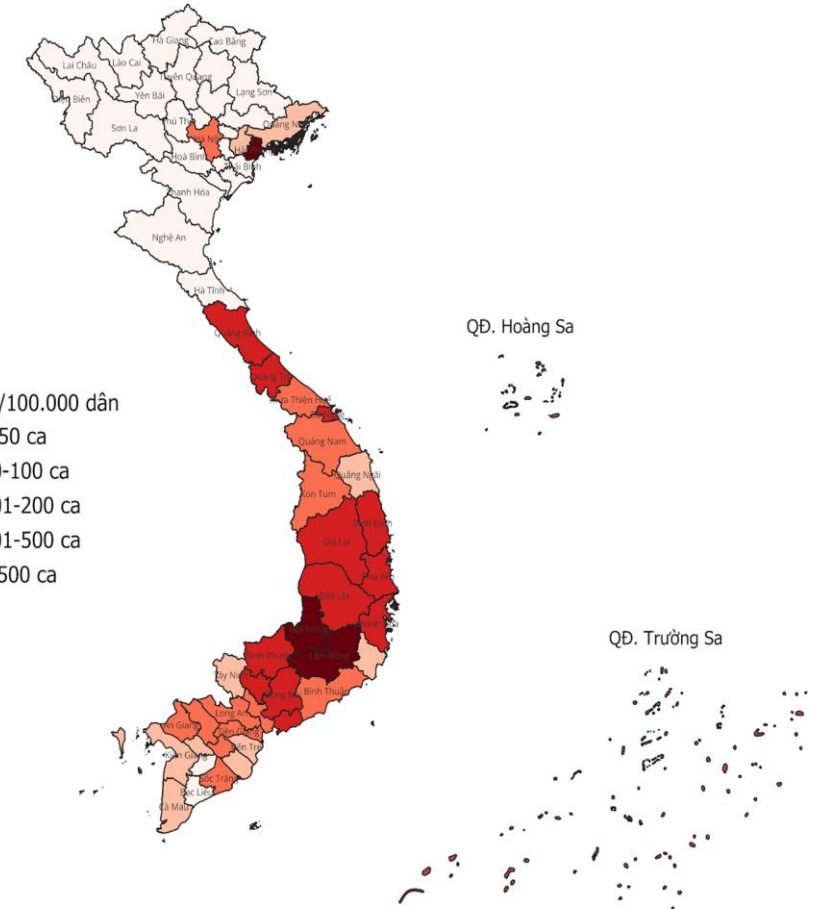
Giảm 16,7% so với 2023

Giảm 17 trường hợp so với 2023



Số mắc bệnh sốt xuất huyết Dengue năm 2024 và so sánh với trung bình 2018-2020

Một số tỉnh có số mắc cao: Hải Phòng (23.215), Hồ Chí Minh (14.571), Đồng Nai (8.428), Hà Nội (8.279), Đắk Lắk (7.262), Lâm Đồng (7.107)



Bản đồ phân bố số mắc SXH Dengue/100.000 dân năm 2024



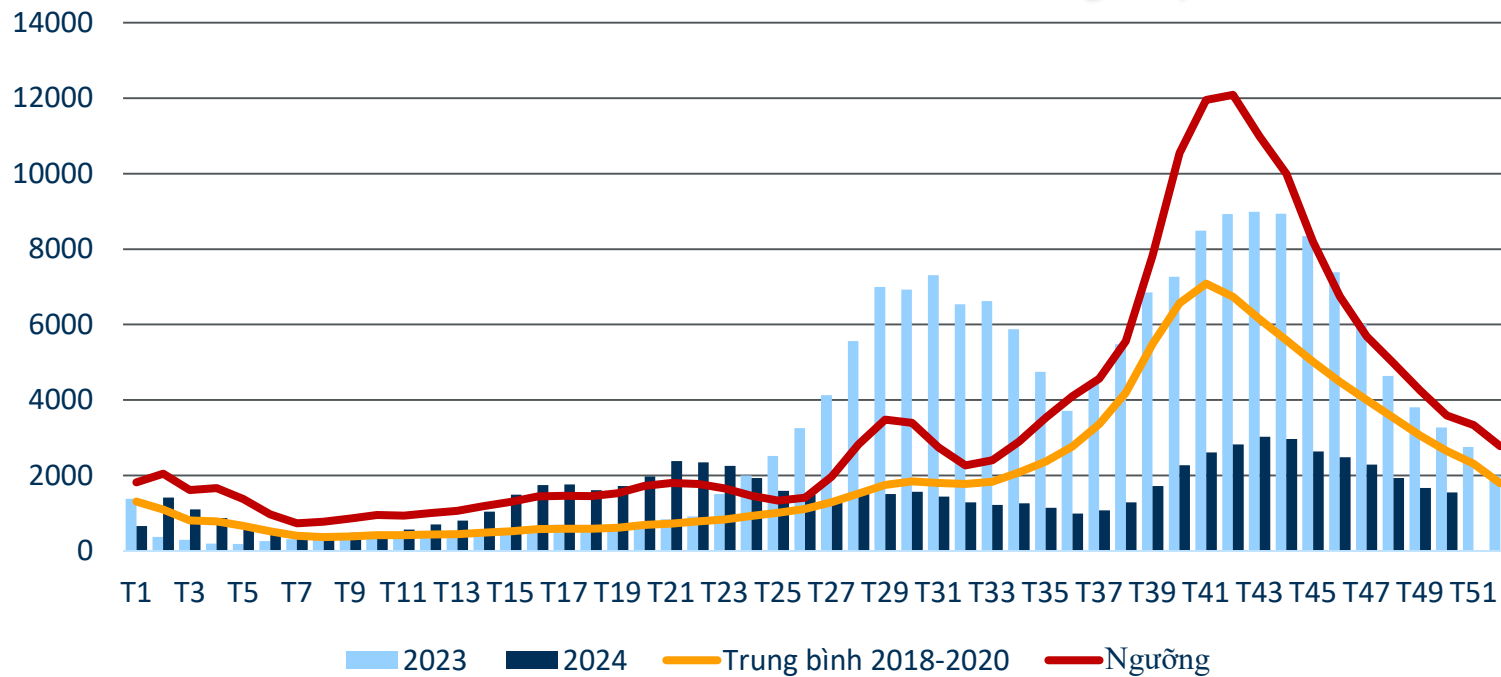
Bệnh tay chân miệng

Số mắc **76.371**

Số tử vong **0**

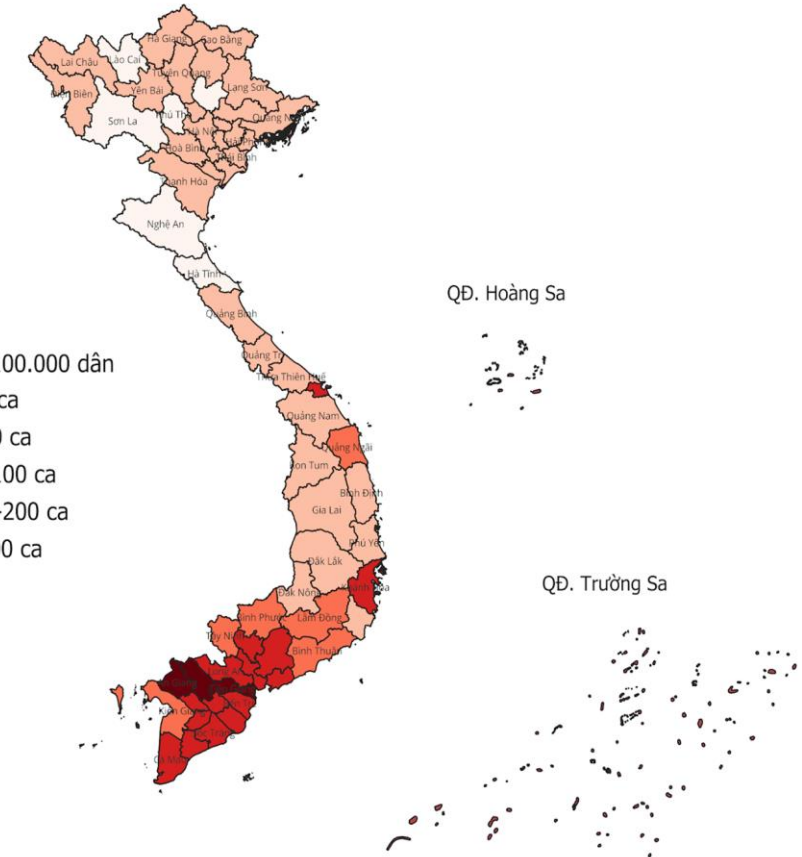
Giảm 55,8% so với 2023

Giảm 31 trường hợp so với 2023



Số mắc bệnh TCM năm 2024 và so sánh với trung bình 2018-2020

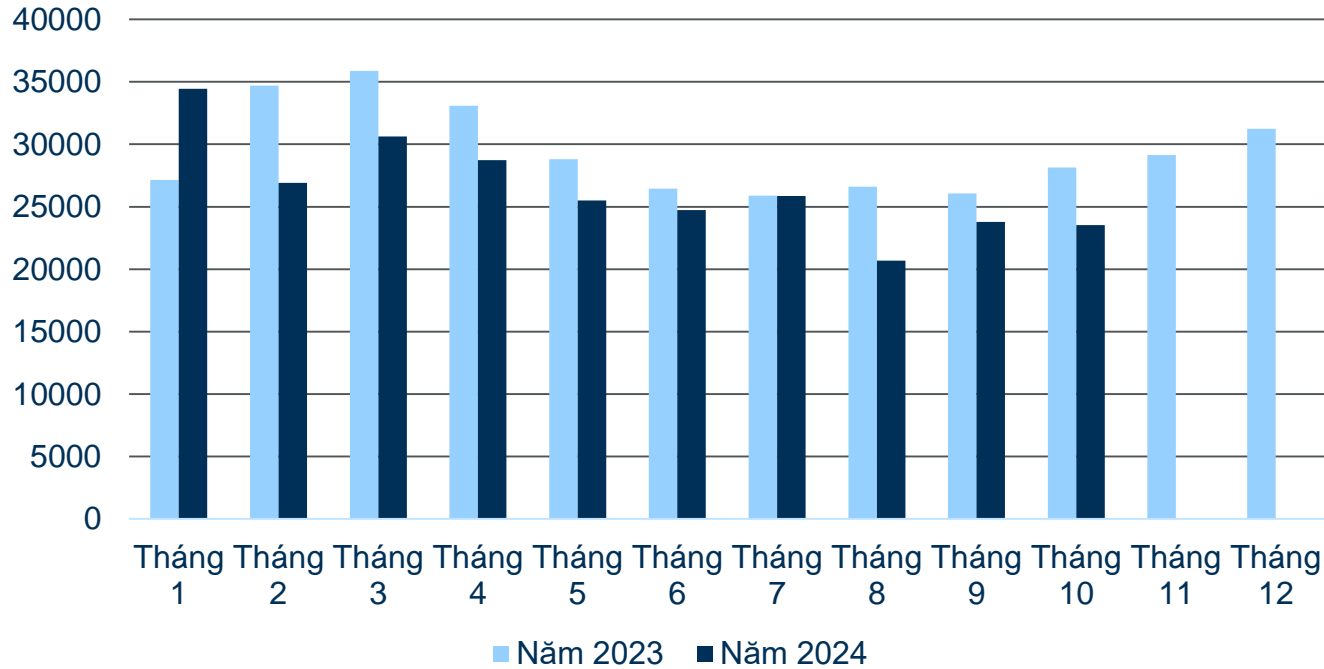
Một số tỉnh có số mắc cao: Hồ Chí Minh (17.882), Tiền Giang (5.467), Đồng Nai (4.968), An Giang (4.187), Đồng Tháp (3.717)



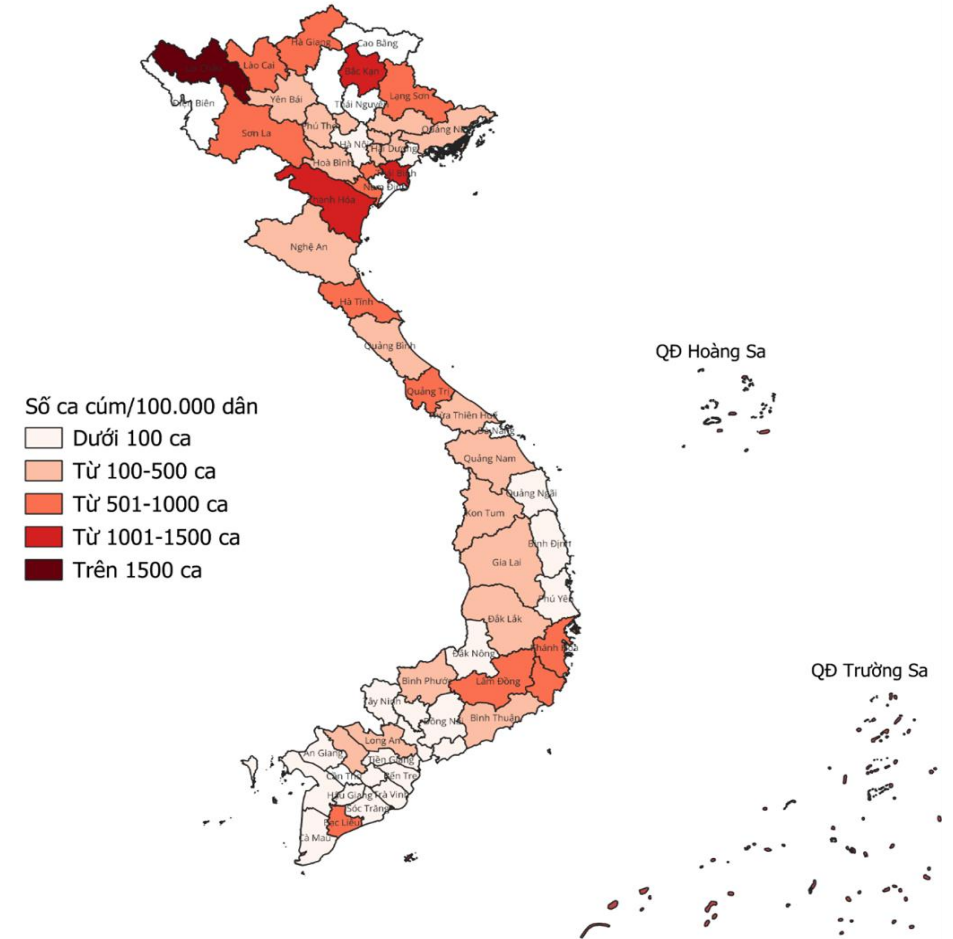
Bản đồ phân bố số mắc TCM/100.000 dân năm 2024



Bệnh cúm mùa



- Năm 2024: 287.548 trường hợp, 8 tử vong; so với năm 2023: số mắc giảm 18,6%, số tử vong tăng 05 ca
- Một số địa phương có số mắc cao: Thanh Hóa (46.600 trường hợp), Thái Bình (26.345), Nghệ An (17.949), Hà Tĩnh (12.807), Sơn La (10.162)



Bản đồ phân bố số mắc cúm mùa/100.000 dân năm 2024



Bệnh sởi

Sốt phát ban nghi sởi **38.364**

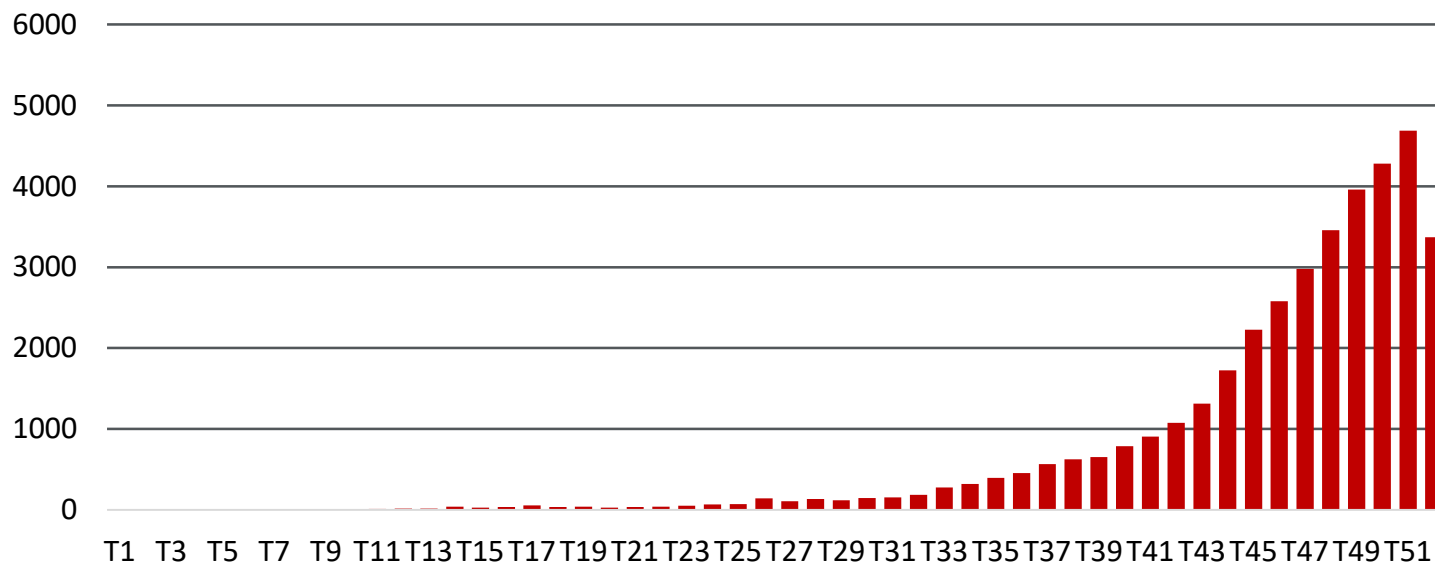
Tăng hơn 94 lần so với 2023

Sởi dương tính **6.725**

Tăng hơn 130 lần so với 2023

Số tử vong **13**

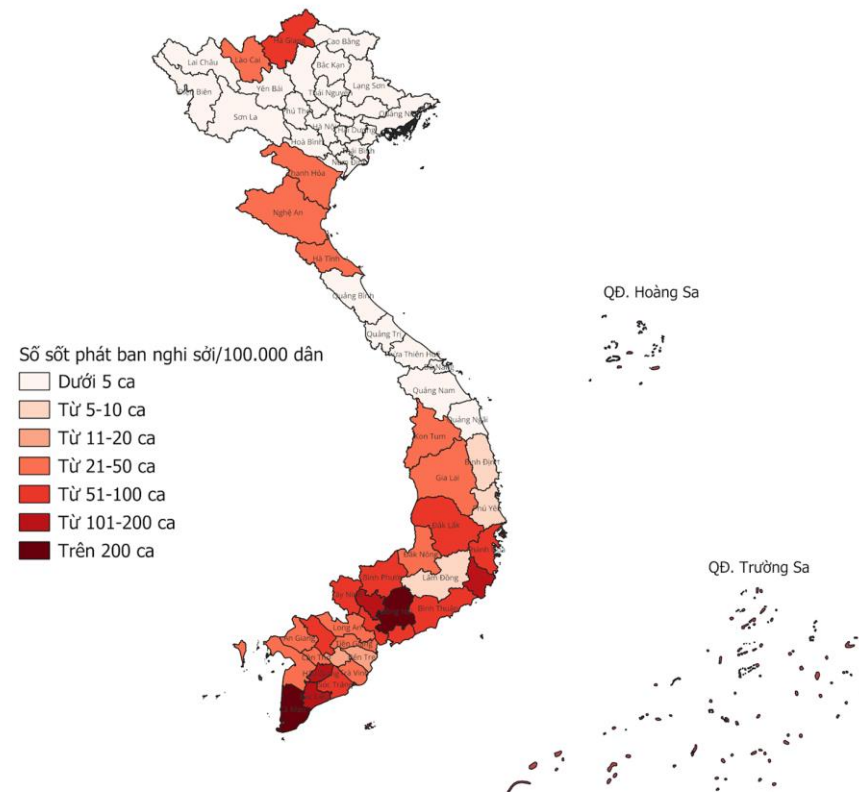
Tăng 13 trường hợp so với 2023



Biểu đồ phân bố sốt phát ban nghi sởi theo tuần năm 2024

Một số tỉnh có số mắc cao: Đồng Nai (6.360), Hồ Chí Minh (4.758), Bình Dương (4.745), Cà Mau (2.405), ...

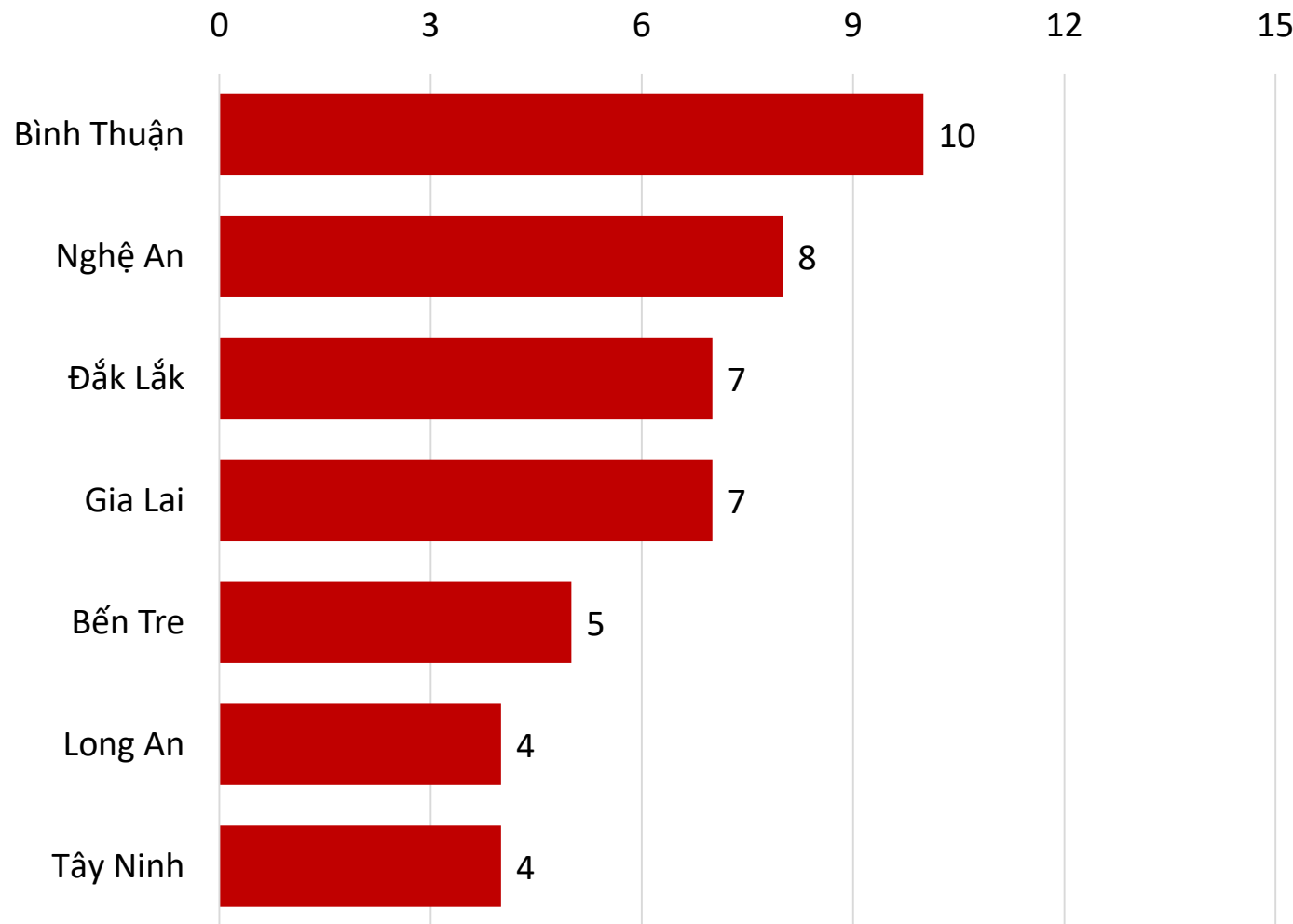
Các trường hợp tử vong tại: TP HCM (5), Đồng Nai (2), Bà Rịa - Vũng Tàu (2), Bến Tre (1), Bình Dương (1), Phú Yên (1), Thanh Hóa (1)



Bản đồ phân bố sốt phát ban nghi sởi/100.000 dân năm 2024



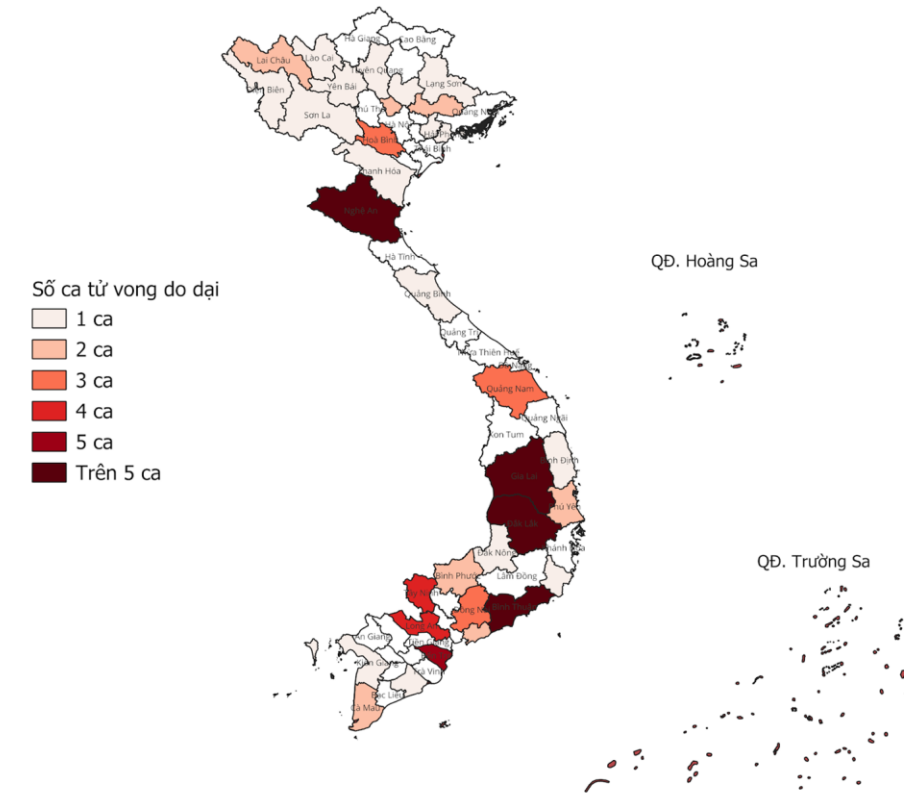
Bệnh dại



Biểu đồ phân bố số tử vong do dại tại một số địa phương năm 2024

Số tử vong **84**

Tăng 02 trường hợp so với 2023



Bản đồ phân bố số tử vong do dại năm 2024



Một số bệnh truyền nhiễm khác

- **Sốt rét:** Năm 2024: 344 trường hợp, trong đó 109 ca ngoại lai (31,7%), 0 tử vong; so với năm 2023: số mắc giảm 22,9%, số tử vong giảm 01 trường hợp;
- **Ho gà:** Năm 2024: 1.074 trường hợp, 01 ca tử vong; so với năm 2023: số mắc cao hơn 21,9 lần.
- **Bạch hầu:** Năm 2024: 11 trường hợp mắc: Hà Giang (4), Thanh Hóa (3), Bắc Giang (2), Nghệ An (1), Cao Bằng (1); 02 ca tử vong; so với năm 2023: số mắc giảm 45 trường hợp, tử vong giảm 05 trường hợp.
- **Liệt mềm cấp:** Năm 2024: 01 trường hợp tại tỉnh Đắk Lắk.
- **Đậu mùa khỉ (Mpox):** Năm 2024: 76 trường hợp mắc rải rác tại TP. Hồ Chí Minh và các tỉnh miền Nam; tích lũy ghi nhận 210 trường hợp mắc tại 18 tỉnh, thành phố, trong đó 09 trường hợp tử vong.
- **Cúm gia cầm (H5, H9N2):** 02 trường hợp mắc cúm A(H5) tại tỉnh Khánh Hòa và tỉnh Long An, trong đó 01 tử vong; 01 trường hợp cúm A(H9N2) tại tỉnh Tiền Giang.
- **Bệnh than:** 12 trường hợp mắc tại Điện Biên (11), Sơn La (1); so với năm 2023 giảm 04 trường hợp.



Kết quả tiêm chủng vắc xin

Tiêm chủng mở rộng (Tính đến hết tháng 10/2024)

- 1.081.004/1.283.690 trẻ dưới 1 tuổi đã được tiêm chủng đầy đủ (84,2%), đạt tiến độ (7,5%/tháng);
- có 6/9 loại vắc xin tiêm chủng trẻ em đạt tiến độ theo kế hoạch (7,5%/tháng): BCG, DPT-VGB-Hib3, Sởi 1, Bại liệt, MR, VNNB (các vắc xin VGB sơ sinh, DPT4, UV2+ chưa đạt tiến độ).

Tiêm chủng chiến dịch sởi (Tính đến ngày 06/12/2024)

- 30 tỉnh, thành phố: đã tiêm 784.552/920.264 trường hợp (85,3%): từ 1-5 tuổi (365.883); 6-10 tuổi (364.760); nhóm nguy cơ cao, nhân viên y tế (53.909).
- TP. Hồ Chí Minh: đã tiêm 230.292/222.648 trường hợp (103,5%): từ 1-5 tuổi (48.322); 6-10 tuổi (149.099); nhóm nguy cơ cao, nhân viên y tế (32.871).
- Số vắc xin MR tiêm 878.360/1.134.200 liều (77,4%).



Nhận xét tình hình bệnh truyền nhiễm năm 2024

Thế giới:

- Các đợt bùng phát dịch bệnh mpox, dịch tả, bại liệt, Marburg...vẫn xảy ra tại nhiều quốc gia, khu vực trên thế giới là sự cảnh báo rằng các bệnh truyền nhiễm luôn là mối nguy hiểm hiện hữu đối với mọi quốc gia.
- Đại dịch COVID-19 ảnh hưởng đến tỷ lệ tiêm chủng các vắc xin cho trẻ em trên toàn thế giới, làm gia tăng số trường hợp mắc bệnh sởi và bùng phát dịch sởi tại nhiều khu vực trên thế giới.
- **Tại Việt Nam:** Các bệnh truyền nhiễm trên phạm vi cả nước cơ bản được kiểm soát:
 - Các bệnh truyền nhiễm lưu hành (sốt xuất huyết, tay chân miệng, sốt rét) giảm mạnh so với năm 2023;
 - Không ghi nhận ca bệnh nguy hiểm (Ebola, MERS-CoV, cúm A/H7N9) xâm nhập vào Việt Nam;
 - Một số bệnh truyền nhiễm có số mắc cao cục bộ tại một số địa phương (sởi, ho gà, dại, sốt xuất huyết).



Nguyên nhân gia tăng một số bệnh truyền nhiễm trong năm 2024

Bệnh sởi và một số bệnh truyền nhiễm dự phòng bằng vắc xin: Tỷ lệ tiêm chủng vắc xin thấp, miễn dịch trong cộng đồng không đạt mức để có thể ngăn ngừa lây lan, bùng phát dịch.

- Gián đoạn cung ứng vắc xin trên toàn cầu sau đại dịch COVID-19; thủ tục mua sắm, đầu thầu, đặt hàng vắc xin kéo dài.
- Khó khăn trong quản lý đối tượng tiêm chủng; công tác rà soát, thống kê chưa sát với thực tế.
- Hiện tượng chống vắc xin, không đưa trẻ đi tiêm chủng trong một bộ phận người dân, nhất là ở các đô thị lớn.

Bệnh dại: Bệnh có số trường hợp tử vong cao nhất.

- Việc quản lý đàn chó mèo hạn chế; tỷ lệ tiêm phòng dại trên đàn chó, mèo thấp (dưới 50%).
- Chó, mèo không thả rông, không đeo rọ mõm và không tiêm phòng dại vẫn phổ biến; Người dân chủ quan, lơ là, không tiêm phòng dại khi bị chó, mèo cắn.

Sốt xuất huyết: Số mắc giảm mạnh so với năm 2023, nhưng tăng cao cục bộ tại một số địa phương, đô thị lớn.

- Biến đổi khí hậu; thời tiết trong khu vực nhiệt đới gió mùa là nóng ẩm, mưa nhiều.
- Tăng cao cục bộ đô thị hóa, nhiều công trình xây dựng; hạn chế trong quản lý số lượng người lao động tại các công trình tăng cao; chủ quan, lơ là, không thông tin, kịp thời khi có các trường hợp mắc bệnh, các ổ dịch.



Khó khăn, tồn tại

- Dịch bệnh vẫn luôn diễn biến phức tạp, khó lường và có nguy cơ bùng phát bệnh dịch, bệnh mới nổi, tái nổi, bệnh chưa rõ nguyên nhân, sự biến chứng liên tục của các tác nhân gây bệnh.
- Đại dịch COVID-19 ảnh hưởng đến tỷ lệ tiêm vắc xin; chưa quản lý tốt đối tượng tiêm chủng.
- Ý thức phòng bệnh vẫn còn hạn chế; một bộ phận người dân chủ quan, lơ là; hiện tượng chống vắc xin.
- Hoạt động giám sát, nhận định, dự báo dịch bệnh, năng lực xét nghiệm tại địa phương còn hạn chế.
- Tình trạng thiếu thuốc, vật tư, thiết bị y tế có lúc xảy ra cục bộ.
- Kinh phí bố trí cho công tác phòng, chống dịch hàng năm hạn chế, chậm, không kịp thời. Nhiều hoạt động y tế dự phòng, kiểm dịch chưa có định mức chi tại địa phương.
- Phối hợp liên ngành ở cơ sở hạn chế, chưa thường xuyên liên tục; hoạt động phòng, chống dịch chủ yếu do ngành y tế.



Nguyên nhân

- Ô nhiễm môi trường, biến đổi khí hậu, lụt bão; đô thị hóa, di dân và thói quen cá nhân, an toàn thực phẩm không đảm bảo.
- Gián đoạn cung ứng vắc xin trên toàn cầu sau đại dịch COVID-19; cơ chế mua sắm, đầu thầu, đặt hàng vắc xin kéo dài.
- Truyền thông hiệu quả chưa sâu, chưa sát, chưa tiếp cận được đối với các trường hợp bị ảnh hưởng, có nguy cơ với từng loại bệnh, nhất là với bệnh dại, bệnh sởi.
- Hệ thống quản lý bệnh truyền nhiễm và tiêm chủng chưa ổn định. Cập nhật số liệu của các bệnh viện chưa kịp thời, đầy đủ.
- Hệ thống văn bản chưa đầy đủ, đồng bộ chưa thể chế được hết các quan điểm, đường lối, chính sách phòng, chống dịch
- Chính quyền các cấp ở một số địa phương chưa chỉ đạo quyết liệt, chưa huy động ban ngành đoàn thể phòng chống dịch.



Nhận định tình hình bệnh truyền nhiễm năm 2025

Trên thế giới: một số bệnh như đậu mùa khỉ, sốt xuất huyết, sốt rét và các bệnh truyền nhiễm có vắc xin phòng bệnh (sởi, ho gà) có khả năng gia tăng số mắc; nguy cơ xuất hiện các bệnh nguy hiểm, mới nổi, chưa rõ nguyên nhân luôn hiện hữu.

Tại Việt Nam:

- **Sốt xuất huyết** là thách thức YTCC trên phạm vi toàn cầu với các yếu tố nguy cơ luôn hiện hữu do biến đổi khí hậu, giao thương, du lịch phát triển, đô thị hóa, di dân gia tăng và sự đa dạng các vật chứa mầm bệnh, kiểm soát véc tơ hạn chế.
- **Tay chân miệng** chưa có thuốc điều trị đặc hiệu; tình trạng chủ quan, lơ là thực hiện các biện pháp phòng, bệnh cá nhân khá phổ biến, đặc biệt là với nhóm trẻ em tại các cơ sở giáo dục, nhà trẻ, mầm non nên nguy cơ gia tăng số mắc.
- **Bệnh sởi và một số bệnh dự phòng bằng vắc xin** tiếp tục có nguy cơ gia tăng số mắc khi tỷ lệ tiêm chủng chưa đạt bao phủ cần thiết trong khi quản lý đối tượng tiêm chủng vẫn còn hạn chế; có khả năng gia tăng các trường hợp nhập viện.
- **Bệnh dại** vẫn ghi nhận tử vong ở mức cao do hạn chế trong quản lý đàn chó, mèo, tỷ lệ tiêm phòng dại trên đàn chó, mèo thấp; người dân vẫn chủ quan, lơ là khi không tiêm phòng dại và xử trí kịp thời khi bị chó, mèo cắn.
- **Bệnh nguy hiểm mới nổi, lây truyền từ động vật sang người:** (1) Mpox tiếp tục có nguy cơ gia tăng số mắc với các biến chủng mới; (2) cúm gia cầm độc lực cao vẫn có nguy cơ xuất hiện do vi rút trên gia cầm được phát hiện tại nhiều nơi.



PHẦN II

KẾ HOẠCH PHÒNG, CHỐNG

BỆNH TRUYỀN NHIỄM NĂM 2025



Mục tiêu, chỉ tiêu

Mục tiêu: Giảm tối đa tỷ lệ mắc và tử vong do các bệnh truyền nhiễm đảm bảo kiểm soát kịp thời, hiệu quả, bền vững các dịch bệnh truyền nhiễm, hạn chế nguy cơ bùng phát và chuẩn bị sẵn sàng ứng phó với các đại dịch hoặc các tình huống khẩn cấp về dịch bệnh trong tương lai để bảo vệ sức khỏe Nhân dân và tạo điều kiện phát triển kinh tế, xã hội.

Chỉ tiêu về xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, hướng dẫn chuyên môn

- Hoàn thiện hồ sơ xây dựng dự án Luật Phòng bệnh.
- Rà soát, sửa đổi: Thông tư số 10/2024/TT-BYT và Thông tư số 54/2015/TT-BYT; rà soát, bổ sung, hoàn thiện các Thông tư hướng dẫn về danh mục và định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ kiểm dịch y tế và y tế dự phòng tại cơ sở y tế công lập.
- Rà soát, xây dựng, sửa đổi, bổ sung các hướng dẫn chuyên môn trong giám sát, dự phòng, kiểm soát bệnh truyền nhiễm và hướng dẫn chẩn đoán, điều trị các bệnh truyền nhiễm.



Các chỉ tiêu cụ thể

Thực hiện các chỉ tiêu chung về chuyên môn, kỹ thuật

- Duy trì thành quả thanh toán bại liệt, loại trừ uốn ván sơ sinh, giun chỉ bạch huyết.
- Đạt tỷ lệ tiêm các vắc xin trong Chương trình TCMR theo Kế hoạch Tiêm chủng mở rộng năm 2025.
- 100% đối tượng kiểm dịch y tế biên giới được giám sát, kiểm tra và xử lý y tế theo đúng quy định, hạn chế tối đa dịch bệnh xâm nhập và lây lan.
- Đảm bảo các bệnh, dịch bệnh mới phát sinh được phát hiện, xử lý kịp thời.
- Đảm bảo các cán bộ làm công tác phòng chống dịch được đào tạo, đào tạo liên tục, tập huấn về giám sát, điều tra, đáp ứng với bệnh, dịch bệnh truyền nhiễm.
- Đảm bảo các cán bộ làm công tác thống kê báo cáo bệnh truyền nhiễm được tập huấn về giám sát, thông tin, báo cáo bệnh truyền nhiễm.
- Đảm bảo cán bộ y tế làm việc tại các khoa khám bệnh, khoa Nội, Truyền nhiễm được tập huấn về kiểm soát nhiễm khuẩn, hướng dẫn chẩn đoán, điều trị.



Các chỉ tiêu cụ thể

Thực hiện chỉ tiêu cụ thể đối với một số bệnh truyền nhiễm

❖ *Bệnh truyền nhiễm lưu hành*

▪ Bệnh sốt xuất huyết

- Tỷ lệ mắc/100.000 dân: <150; Tỷ lệ tử vong: <0,09%.

- Tỷ lệ được xét nghiệm định tuýp: 3% và duy trì giám sát véc tơ thường xuyên tối thiểu 2 điểm do tỉnh/thành phố quản lý và 1 điểm do tuyến quận/huyện/thị xã/thành phố quản lý.

▪ Bệnh tay chân miệng

- Tỷ lệ mắc/100.000 dân: < 100; Tỷ lệ tử vong: < 0,05%.

▪ Bệnh sốt rét

- Tỷ lệ mắc/100.000 dân: <0,5; Tỷ lệ tử vong/100.000 dân: $\leq 0,002$.

▪ Bệnh COVID-19: Đảm bảo quản lý bệnh COVID-19 bền vững cùng với các bệnh truyền nhiễm khác.



Các chỉ tiêu cụ thể

❖ *Bệnh truyền nhiễm có vắc xin phòng bệnh*

- Bệnh tả: 100% ổ dịch được phát hiện, xử lý kịp thời.
- Các bệnh truyền nhiễm trong Chương trình tiêm chủng mở rộng: giảm 5% số mắc so với năm 2024.

❖ *Bệnh lây truyền từ động vật sang người*

- Bệnh dại: <85 trường hợp tử vong.
- Các bệnh cúm A(H5N1), cúm A(H5N6), cúm A(H7N9): 100% ổ dịch được phát hiện, xử lý kịp thời, không để bùng phát trong cộng đồng, cơ sở y tế.

❖ *Các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm và mới nổi*

- Đậu mùa khỉ (Mpox): Giám sát, phát hiện sớm, hạn chế số mắc, tử vong.
- Các bệnh Marburg, Ebola, MERS-CoV: Hạn chế tối đa bệnh xâm nhập và lây lan trong nước.

❖ *Các bệnh khác: 100% ổ dịch được phát hiện, xử lý kịp thời, không để lan rộng trong cộng đồng.*



MỘT SỐ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN



Công tác chỉ đạo, điều hành

- Rà soát, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật; rà soát, bổ sung, hoàn thiện các quy định, hướng dẫn về danh mục, định mức kinh tế kỹ thuật dịch vụ y tế dự phòng và kiểm dịch y tế.
- Chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ theo chỉ đạo của Trung ương, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.
- Chỉ đạo nâng cao vai trò, trách nhiệm của chính quyền các cấp và huy động các ban, ngành, đoàn thể, các tổ chức chính trị xã hội chủ động phòng, chống bệnh truyền nhiễm.
- Chỉ đạo công tác phối hợp giữa ngành Y tế với các bộ, ban, ngành, địa phương; tiếp tục tăng cường phối hợp giữa Bộ Y tế và các Bộ: Giáo dục và Đào tạo, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
- Tổ chức các đoàn kiểm tra, giám sát, hỗ trợ các địa phương, đơn vị; chỉ đạo tổ chức theo dõi, giám sát việc thực hiện kế hoạch phòng, chống bệnh truyền nhiễm năm 2025.



Công tác chuyên môn, kỹ thuật

Công tác giám sát, xét nghiệm, kiểm soát bệnh truyền nhiễm

▪ **Các biện pháp chung**

- Giám sát, theo dõi, phân tích, đánh giá, nhận định, dự báo tình hình các bệnh truyền nhiễm.
- Triển khai các hoạt động đáp ứng với các bệnh truyền nhiễm và thực hiện chế độ báo cáo bệnh truyền nhiễm, báo cáo giám sát dựa vào sự kiện.
- Thực hiện kiểm dịch y tế để giám sát chủ động các trường hợp nhập cảnh tại cửa khẩu.

▪ **Triển khai các biện pháp cơ bản theo nhóm bệnh truyền nhiễm**

- Các bệnh truyền nhiễm lưu hành (sốt xuất huyết, tay chân miệng, sốt rét, COVID-19...).
- Bệnh truyền nhiễm có vắc xin dự phòng (Sởi, ho gà...)
- Bệnh lây truyền từ động vật sang người (Bệnh dại, các bệnh cúm gia cầm lây sang người)
- Bệnh nguy hiểm và mới nổi (Đậu mùa khỉ (Mpox), Các bệnh Marburg, Ebola, MERS-CoV, cúm A(H7N9))



Công tác chuyên môn, kỹ thuật

▪ **Các hoạt động khác**

- Rà soát, xây dựng, sửa đổi, bổ sung các hướng dẫn chuyên môn trong giám sát, dự phòng, kiểm soát bệnh truyền nhiễm và kiểm dịch y tế; các hướng dẫn về tiêm chủng theo khuyến cáo của WHO; các hướng dẫn về xét nghiệm và an ninh, an toàn sinh học trong phòng xét nghiệm.
- Rà soát các thủ tục quản lý, sử dụng, mua sắm sinh phẩm chẩn đoán đối với các bệnh mới nổi và chưa có giấy phép lưu hành.
- Triển khai đào tạo dịch tễ học thực địa; tập huấn nâng cao năng lực trong giám sát, dự phòng, kiểm soát bệnh truyền nhiễm.
- Thực hiện các chức năng, hoạt động của Trung tâm và các Văn phòng EOC khu vực hỗ trợ giám sát, cảnh báo và đề xuất các biện pháp đáp ứng.
- Triển khai phong trào vệ sinh yêu nước, nâng cao sức khỏe nhân dân.
- Triển khai biện pháp đảm bảo an toàn thực phẩm; giám sát nguy cơ, điều tra, xử lý, khắc phục hậu quả ngộ độc thực phẩm và các bệnh lây truyền qua thực phẩm;



Công tác chuyên môn, kỹ thuật

Công tác tiêm chủng

- Tổ chức triển khai tiêm chủng mở rộng theo Kế hoạch; rà soát, quản lý đối tượng tiêm chủng, tổ chức tiêm bù, tiêm vét cho các trường hợp chưa được tiêm chủng đầy đủ trong tiêm chủng mở rộng; tiếp tục triển khai hiệu quả chiến dịch tiêm chủng chống dịch sởi để nhanh chóng kiểm soát tình hình
- Triển khai thực hiện lộ trình tăng số lượng vắc xin trong Chương trình tiêm chủng mở rộng giai đoạn 2021-2030 theo nội dung Nghị quyết số 104/NQ- CP ngày 15/8/2022 của Chính phủ.
- Tăng cường chất lượng quản lý thông tin tiêm chủng; tiếp tục thực hiện giám sát an toàn tiêm chủng; theo dõi, giám sát, tổng hợp, thực hiện việc chia sẻ thông tin, phân tích tai biến nặng sau tiêm.
- Thực hiện chức năng giám sát an toàn tiêm chủng thuộc cơ quan quản lý vắc xin quốc gia (NRA).
- Tổ chức các cuộc họp Hội đồng tư vấn sử dụng vắc xin sinh phẩm y tế của Bộ Y tế và Hội đồng tư vấn đánh giá phản ứng sau tiêm chủng của Bộ Y tế thường xuyên và đột xuất.



Công tác điều trị và hậu cần

Công tác điều trị

- Rà soát, xây dựng hướng dẫn chuyên môn về chẩn đoán và điều trị các bệnh truyền nhiễm.
- Tổ chức phân tuyến, phân luồng khám, sàng lọc; đảm bảo công tác thu dung, cấp cứu, cách ly, điều trị. Chuẩn bị sẵn sàng các phương án trong tình huống ghi nhận gia tăng các trường hợp nhập viện;
- Thực hiện nghiêm việc kiểm soát nhiễm khuẩn, giảm thiểu tối đa lây nhiễm chéo.
- Tổ chức tập huấn, nâng cao năng lực; tổ chức triển khai các đội cấp cứu lưu động.

Công tác hậu cần

- Bố trí kinh phí phòng chống dịch sớm cho các đơn vị của Bộ Y tế gồm cả các kinh phí nâng cao năng lực cho các địa phương.
- Rà soát đảm bảo hậu cần, kinh phí, thuốc, vắc xin, vật tư, thiết bị, nhân lực; Đảm bảo dự trữ quốc gia và dự trữ địa phương cho công tác phòng, chống dịch theo quy định.
- Kiện toàn lực lượng phòng, chống dịch đảm bảo đủ nhân lực và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.



Công tác truyền thông, ứng dụng công nghệ thông tin

Công tác truyền thông

- Chủ động, tăng cường truyền thông phòng, chống các bệnh truyền nhiễm, trước mắt tập trung với các bệnh lây truyền qua đường hô hấp, các bệnh thường xảy ra trong dịp Tết, mùa lễ hội đầu năm.
- Tổ chức các đợt cao điểm tuyên truyền phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm theo mùa; hưởng ứng các ngày Quốc tế phòng, chống các bệnh truyền nhiễm.

Công tác ứng dụng công nghệ thông tin

- Khẩn trương củng cố, hoàn thiện hệ thống quản lý thông tin dữ liệu bệnh truyền nhiễm nâng cao chất lượng giám sát, phát hiện, cảnh báo sớm và dự báo tình hình dịch bệnh.
- Triển khai xây dựng hệ thống quản lý thông tin dữ liệu bệnh truyền nhiễm theo định hướng sử dụng nền tảng dùng chung tích hợp, kết nối các hệ thống liên quan;



Công tác nghiên cứu khoa học - hợp tác quốc tế

Công tác nghiên cứu khoa học

- Thúc đẩy nghiên cứu, sản xuất thuốc, vắc xin, sinh phẩm, thiết bị và tiếp tục triển khai, hoàn thành các đề tài, nghiên cứu khoa học liên quan đến phòng, chống bệnh truyền nhiễm.

Công tác hợp tác quốc tế

- Thúc đẩy hợp tác quốc tế, đẩy mạnh tiếp cận an ninh y tế, một sức khoẻ qua cơ chế hợp tác song phương, đa phương trên cơ sở phối hợp liên ngành, đa lĩnh vực. Thúc đẩy thành lập Trung tâm ASEAN sẵn sàng và đáp ứng với các tình huống y tế công cộng khẩn cấp tại Việt Nam (ACPHEED).
- Phối hợp chặt chẽ với các quốc gia trên thế giới, các tổ chức quốc tế tăng cường chia sẻ, trao đổi kinh nghiệm, cập nhật thông tin tình hình bệnh truyền nhiễm. Triển khai hiệu quả các chương trình, dự án hợp tác quốc tế và tiếp tục huy động các nguồn lực cho công tác phòng, chống bệnh truyền nhiễm.



TRÂN TRỌNG CẢM ƠN!